TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG TRỊ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 178/2025/HNGĐ-ST
Ngày 29/9/2025
"V/v: Ly hôn"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG TRỊ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hoàng Thị Thanh Nhàn
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Ngọc Tình và bà Nguyễn Thị Hòe

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tú Anh - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Trị.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Trị tham gia phiên tòa: Bà Cao Thị Minh Nguyệt - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 9 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Trị mở phiên toà xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân gia đình sơ thẩm thụ lý số 53/2025/TLST - HNGĐ ngày 18/3/2025, về việc "Ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 114/2025/QĐXXST- HNGĐ ngày 14 tháng 8 năm 2025 và Quyết định hoãn phiên tòa số 210/2025/QĐXXST-DS ngày 04/9/2025, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Hoàng Thị Hồng D, sinh năm 1994; địa chỉ: Thôn C, xã P, tỉnh Quảng Trị (Thôn C, xã P, huyện B, tỉnh Quảng Bình cũ). Vắng mặt, có đơn xin xử vắng mặt.

Bị đơn: Anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1993; CCCD số: 044093004527 cấp ngày 27/02/2024. Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Thôn C, xã P, tỉnh Quảng Trị (Thôn C, xã P, huyện B, tỉnh Quảng Bình cũ). Hiện cư trú tại: Campuchia. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Theo nguyên đơn chị Hoàng Thị Hồng D trình bày:* Chị và anh Nguyễn Văn H tìm hiểu và đi đến đăng ký kết hôn tại UBND xã P, huyện B, tỉnh Quảng Bình (nay là xã P, tỉnh Quảng Trị) vào ngày 10/4/2014, việc kết hôn trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện. Sau khi kết hôn vợ chồng về sống chung hạnh phúc. Đến năm 2020 thì bắt đầu phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do tính tình khác biệt, vợ chồng bất đồng quan điểm sống, hai bên không chia sẻ vui buồn, không quan tâm đến nhau nên vợ chồng thường xuyên cải vã. Tuy hai bên gia đình có động viên hòa giải nhưng không có kết quả. Đầu tháng 8/2024 vợ chồng bắt đầu sống ly thân, bỏ mặc không quan tâm đến nhau nữa. Đến tháng 02/2025, anh H đã làm thủ tục đi

xuất khẩu lao động tại Campuchia. Từ đó, vợ chồng không có liên lạc, mâu thuẫn càng trầm trọng hơn. Nay chị D thấy mục đích hôn nhân không đạt được, hạnh phúc gia đình không thể níu kéo, tình cảm vợ chồng không còn, hiện tại vợ chồng mỗi người sống mỗi nơi, không quan tâm đến nhau nữa nên chị xin được ly hôn anh Nguyễn Văn H.

Về con chung: Quá trình chung sống vợ chồng có 02 con chung là Nguyễn Kim A, sinh ngày 20/02/2015 và Nguyễn Nam P, sinh ngày 16/10/2017. Hiện các con đang sống với chị D và được chị D chăm sóc, nuôi dưỡng. Sau ly hôn, chị D có nguyện vọng được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung và không yêu cầu anh H phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung.

Về tài sản chung và nợ chung: Vợ chồng tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

* Đối với bị đơn anh Nguyễn Văn H: Sau khi thụ lý vụ án, Toà án nhân dân tỉnh Quảng Bình (nay là Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Trị) đề nghị cơ quan chuyên môn cung cấp thông tin xuất nhập cảnh của anh H. Tại Công văn số 1293/CV-PA08 ngày 21/5/2025 của Phòng quản lý xuất nhập cảnh Công an tỉnh Quảng Bình (nay là Công an tỉnh Quảng Trị) cung cấp thông tin anh Nguyễn Văn H đã xuất cảnh ngày 16/3/2024 qua cửa khẩu Cha Lo, hiện chưa có thông tin nhập cảnh về Việt Nam. Ngày 02/6/2025, Tòa án có Công văn số 1360/TB-TA gửi Ban Đối ngoại Đài tiếng nói Việt Nam (VOV5), yêu cầu đăng tin thông báo cho anh Nguyễn Văn H đang cư trú tại Campuchia biết về việc giải quyết vụ án ly hôn giữa chị Hoàng Thị Hồng D xin ly hôn anh Nguyễn Văn H tại Tòa án và Ban Đối ngoại Đài tiếng nói Việt Nam (VOV5) đã đăng tin 03 lần trong 03 ngày liên tiếp quy định tại khoản 1 Điều 474, Điều 475 Bộ luật tố tụng dân sự nhưng không có kết quả. Ngày 29/8/2025, Tòa án mở phiên tòa lần thứ nhất, anh H vắng mặt không có lý do nên phải hoãn phiên tòa.

* Tại biên bản xác minh ngày 29/4/2025, bà Hoàng Thị H (là mẹ đẻ của anh Nguyễn Văn H) trình bày: Con trai bà là anh Nguyễn Văn H và chị Hồ Thị Tuyết Trinh kết hôn hợp pháp tại UBND xã Phúc Trạch, huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình (nay là xã Phong Nha, tỉnh Quảng Trị) năm 2014. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống hạnh phúc. Sau đó thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân thì bà H không rõ nhưng bà có vào động viên, can ngăn để vợ chồng hòa thuận, xây dựng hạnh phúc. Nay chị D làm đơn xin ly hôn, anh H hiện đang đi lao động tại Campuchia, bà H nhận thông báo thụ lý và sẽ thông tin lại cho anh H biết việc chị D làm đơn xin ly hôn. Đối với việc ly hôn của vợ chồng D, H thì do vợ chồng tự quyết định, bà không có ý kiến. Quá trình chung sống vợ chồng D, H có 02 con chung là Nguyễn Kim A, sinh ngày 20/02/2015 và Nguyễn Nam P, sinh ngày 16/10/2017. Hiện các cháu đều sống với chị D và được chị D chăm sóc. Nếu vợ chồng D, H ly hôn, việc giao con cho ai nuôi dưỡng thì vợ chồng tự bàn bạc, quyết định nhưng tốt nhất là mỗi người nuôi 01 đứa. Vợ chồng D, H có tài sản chung là 01 ngôi nhà do vợ chồng tự tạo lập, nếu ly hôn thì vợ chồng tự bàn bạc, giải quyết thống nhất với nhau. Bà H không có ý kiến gì. Bà H có nguyện vọng là bậc làm cha mẹ chỉ biết động viên, khuyên nhủ vợ chồng hòa thuận để xây dựng hạnh phúc do

đó nếu vợ chồng D, H kiên quyết xin ly hôn, bà không chấp nhận. Sau khi cung cấp lời khai với toàn bộ nội dung nêu trên, bà H không đồng ý ký vào biên bản vì sợ ảnh hưởng đến anh H.

Tại phiên tòa, nguyên đơn chị Hoàng Thị Hồng D giữ nguyên quan điểm. Bị đơn anh Nguyễn Văn H vắng mặt lần thứ hai không có lý do.

+ Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Trị phát biểu ý kiến: Về tố tụng: Những người tiến hành tố tụng và người tham gia tố tụng đều thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt nguyên đơn và bị đơn theo quy định. Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận cho chị Hoàng Thị Hồng D được ly hôn anh Nguyễn Văn H; Về con chung: Giao các cháu Nguyễn Kim A, sinh ngày 20/02/2015 và Nguyễn Nam P, sinh ngày 16/10/2017 cho chị D trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục. Ghi nhận sự tự nguyện của chị D về việc không yêu cầu anh H phải cấp dưỡng tiền nuôi con. Về án phí: đương sự phải chịu theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà, ý kiến của Đại diện Viện kiểm sát phát biểu, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Nguyên đơn chị Hoàng Thị Hồng D làm đơn ly hôn với bị đơn anh Nguyễn Văn H hiện đang cư trú tại nước ngoài. Theo quy định tại khoản 3 Điều 35 và điểm c khoản 1 Điều 37 của Bộ luật tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Toà án nhân dân tỉnh Quảng Bình (nay là Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Trị).

Sau khi thụ lý vụ án, Toà án đã tiến hành các phương thức tống đạt; niêm yết các văn bản tố tụng của Tòa án tại địa phương nơi cư trú của anh Nguyễn Văn H trước khi xuất cảnh, thực hiện việc tống đạt các văn bản tố tụng của Toà án cho người thân của bị đơn là bà Hoàng Thị H (là mẹ đẻ của anh Nguyễn Văn H) để người thân thông báo cho anh H biết nội dung liên quan đến việc chị Hoàng Thị Hồng D xin ly hôn anh Nguyễn Văn H theo đúng quy định tại Điều 474 BLTTDS 2015. Ban Đối ngoại Đài tiếng nói Việt Nam (VOV5) đã đăng tin 03 lần trong 03 ngày liên tiếp quy định tại khoản 1 Điều 474, Điều 475 Bộ luật tố tụng dân sự nhưng không có kết quả. Vì vậy, Tòa án đã ra thông báo thay đổi thời gian xét xử. Ngày 29/8/2025, Tòa án mở phiên tòa lần thứ nhất, anh H vắng mặt không có lý do nên phải hoãn phiên tòa. Tại phiên tòa hôm nay, bị đơn anh Nguyễn Văn H vắng mặt lần thứ hai không có lý do. Vì vậy, căn cứ các Điều 228, 238, điểm b khoản 5 Điều 477 Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn theo quy định.

[2] ***Về nội dung:***

[2.1] *Về quan hệ hôn nhân*: Chị Hoàng Thị Hồng D và anh Nguyễn Văn H tìm hiểu và đi đến đăng ký kết hôn tại UBND xã P, huyện B, tỉnh Quảng Bình (nay là xã P, tỉnh Quảng Trị) vào ngày 10/4/2014, việc kết hôn trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện, là hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn vợ chồng về sống chung hạnh phúc.

Đến năm 2020 thì bắt đầu phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do tính tình khác biệt, vợ chồng bất đồng quan điểm sống, hai bên không chia sẻ vui buồn, không quan tâm đến nhau nên vợ chồng thường xuyên cải vã. Tuy hai bên gia đình có động viên hòa giải nhưng không có kết quả. Đầu tháng 8/2024 vợ chồng bắt đầu sống ly thân, bỏ mặc không quan tâm đến nhau nữa. Đến tháng 02/2025, anh H đã làm thủ tục đi xuất khẩu lao động tại Campuchia. Từ đó, vợ chồng không có liên lạc, mâu thuẫn càng trầm trọng hơn. Nay chị D thấy mục đích hôn nhân không đạt được, hạnh phúc gia đình không thể níu kéo, tình cảm vợ chồng không còn, hiện tại vợ chồng mỗi người sống mỗi nơi, không quan tâm đến nhau nữa nên chị xin được ly hôn anh Nguyễn Văn H. Xét tình nghĩa vợ chồng phải xuất phát từ cả hai phía có nghĩa vụ thương yêu, tôn trọng và cùng có trách nhiệm quan tâm, chăm sóc, giúp đỡ, nhưng thực tế hai bên đã không còn sống chung, không liên lạc với nhau. Điều này thể hiện mục đích hôn nhân không đạt được nên cần chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Hoàng Thị Hồng D.

[2.2] *Về quan hệ con chung:* Chị D và anh H có 02 con chung là Nguyễn Kim A, sinh ngày 20/02/2015 và Nguyễn Nam P, sinh ngày 16/10/2017. Hiện các con đang sống với chị D và được chị D chăm sóc, nuôi dưỡng. Sau ly hôn, chị D có nguyện vọng được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung. Xét thấy các cháu Kim Anh và Nam Phong hiện đang còn nhỏ, cần sự chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục của người mẹ. Tại đơn trình bày nguyện vọng, các cháu cũng thể hiện nguyện vọng được sống với mẹ sau khi ba mẹ ly hôn. Mặt khác, hiện nay anh H đang ở nước ngoài không thể trực tiếp chăm sóc con được. Do đó, cần giao các con chung cho chị D trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục là phù hợp. Ghi nhận sự tự nguyện của chị D về việc không yêu cầu anh H phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung.

[2.3] *Về quan hệ tài sản chung:* Không có yêu cầu nên HĐXX không xem xét.

[3] ***Về án phí***: Chị Hoàng Thị Hồng D phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm.

[4] ***Về chi phí tố tụng:*** Chị Hoàng Thị Hồng D phải chịu chi phí ủy thác tư pháp theo quy định.

[5] ***Về quyền kháng cáo***: Chị Hoàng Thị Hồng D và anh Nguyễn Văn H có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 479 BLTTDS.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28, khoản 3 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 37, Điều 147, Điều 153, các Điều 228, Điều 469, 474, 475, điểm b, c khoản 5 Điều 477, Điều 479 của BLTTDS; Áp dụng các Điều 51, 54, 56, 57, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Toà án.

1. ***Về quan hệ hôn nhân***: Xử cho chị Hoàng Thị Hồng D được ly hôn anh Nguyễn Văn H.

2. ***Về quan hệ con chung***: Giao 02 con chung là Nguyễn Kim A, sinh ngày

20/02/2015 và Nguyễn Nam P, sinh ngày 16/10/2017 cho chị Hoàng Thị Hồng D trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục. Ghi nhận sự tự nguyện của chị D về việc không yêu cầu anh H phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung.

Không ai được cản trở người không trực tiếp nuôi con thực hiện quyền thăm nom và chăm sóc con chung. Trong trường hợp vì quyền lợi chính đáng của con chưa thành niên, các bên đều có quyền làm đơn yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi dưỡng con chung.

3. ***Về quan hệ tài sản chung:*** Không xem xét.

4. ***Về án phí ly hôn sơ thẩm:*** Buộc chị Hoàng Thị Hồng D phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm ly hôn, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí theo Biên lai số 0005305 ngày 17/3/2025 tại Cục Thi hành án dân sự tỉnh Quảng Bình (nay là Thi hành án dân sự tỉnh Quảng Trị). Chị D đã nộp đủ.

5. Về chi phí tố tụng: Chị Hoàng Thị Hồng D phải chịu 3.075.000 đồng chi phí tố tụng (bao gồm 825.000 đồng chi phí ủy thác tư pháp ra nước ngoài và 2.250.000 đồng chi phí đăng thông tin trên kênh phát thanh của Ban Đối ngoại - Đài tiếng nói Việt Nam VOV5). Số tiền này chị D đã nộp đủ và chi phí hết.

6. Quyền kháng cáo: Chị Hoàng Thị Hồng D có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết hợp lệ. Anh Nguyễn Văn H có quyền kháng cáo trong hạn 01 tháng kể từ ngày bản án sơ thẩm được tống đạt hợp lệ hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết hợp lệ theo quy định của pháp luật.

***Nơi nhận*:**
- VKSND tỉnh Quảng Trị;
- THADS tỉnh Quảng Trị;
- UBND xã Phong Nha;
- Các đương sự;
- Lưu AV, Lưu HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Hoàng Thị Thanh Nhàn